

Bản án số: 25/2020/HS-PT

Ngày: 14-01-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Khắc Thịnh

Các Thẩm phán: Ông Huỳnh Thanh Mỹ

Bà Nguyễn Thị Võ Trinh

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Huỳnh Văn Nhựt Minh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:***
Bà Lưu Thúy Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 311/2019/TLPT-HS ngày 03 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo Phan Ngọc Y. Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 38/2019/HS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện T.

- ***Bị cáo có kháng cáo:*** Phan Ngọc Y, sinh năm: 19XX, tại tỉnh Đ; Đăng ký HKTT: Khóm X, thị trấn Mỹ A, huyện T, tỉnh Đ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: XX/12; Cha tên: Phan Văn T, sinh năm 19XX (chết); Mẹ tên: Đinh Thị H, sinh năm: 19XX; Gia đình bị cáo có 06 anh em, bị cáo là con thứ năm trong gia đình; Chồng: Đặng Kim Đ (đã ly hôn); Có 04 con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh ngày 10/11/2016; Tiền sự, tiền án: Không; Tạm giữ: ngày 19/01/2019; Thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 28/01/2019; Hiện bị cáo đang tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

- ***Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:***

1. Lê Minh C, sinh năm 2XXX (vắng mặt);

Nơi cư trú: Khóm X, thị trấn Mỹ A, huyện T, tỉnh Đ.

2. Lữ Tiến Đ1, sinh năm 19XX (vắng mặt);

Nơi cư trú: Ấp X, xã Trường X, huyện T, tỉnh Đ.

3. Nguyễn Văn Nhựt T1, sinh năm 19XX (vắng mặt);

Nơi cư trú: Ấp X, xã Trường X, huyện T, tỉnh Đ.

4. Đinh Văn Q, sinh năm 2XXX (vắng mặt);

Nơi cư trú: Ấp X, xã Đốc Binh K, huyện T, tỉnh Đ.

5. Võ Quốc T2, sinh năm 19XX (vắng mặt);
Nơi cư trú: Khóm X, thị trấn Mỹ A, huyện T, tỉnh Đ.
6. Phạm Thế V, sinh năm 19XX (vắng mặt);
Nơi cư trú: Khóm X, thị trấn Mỹ A, huyện T, tỉnh Đ.
7. Trần Hoàng T3, sinh năm 19XX (vắng mặt);
Nơi cư trú: Ấp X, xã Tân K, huyện T, tỉnh Đ.
8. Nguyễn Văn D, sinh năm 19XX (vắng mặt);
Nơi cư trú: Ấp X, xã Mỹ H, huyện T, tỉnh Đ.
9. Lê Huỳnh Đ2, sinh năm 19XX (vắng mặt);
Nơi cư trú: Ấp X, xã Trường X, huyện T, tỉnh Đ.
10. Nguyễn Văn T4, sinh năm 19XX (vắng mặt);
Nơi cư trú: ấp X, xã Mỹ T, thành phố Cao L, tỉnh Đ.

Ngoài ra, trong vụ án có người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Anh Nguyễn Văn T4 và anh Lê Minh C là người nghiện ma túy. Ngày 19/01/2019, T4 và C rủ nhau sử dụng ma túy nên mỗi người hùn số tiền 100.000 đồng và cùng nhau đến nhà của bị cáo Phan Ngọc Y ở số: XX/1/C đường Gò Tháp, khóm X, thị trấn Mỹ A, huyện T, tỉnh Đ để mua ma túy. Đến nhà của Y, T4 đứng bên ngoài đợi, C vào nhà gặp Y hỏi mua 200.000 đồng, Y đồng ý bán, C giao cho Y số tiền 200.000 đồng, nhận của Y một bọc ma túy đem ra đường giao cho T4 cất giữ thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Đồng Tháp và Công an huyện T lập biên bản bắt quả tang, thu giữ trên người Nguyễn Văn T4 01 tép ma túy C mua của Y. Cơ quan Công an khám xét khẩn cấp nơi ở của Y thu giữ 02 gói ma túy do Y cất giấu trong phòng ngủ.

Ngoài lần bán ma túy cho T4 và Cảnh, Y còn bán ma túy cho Nguyễn Văn D, Trần Hoàng T3, Phạm Thế V, Võ Quốc T2, Đinh Văn Q, Nguyễn Văn Nhựt T1, Lữ Tiến Đ1 nhiều lần cụ thể là:

1. Nguyễn Văn D, sinh năm 19XX, ngụ ấp X, xã Mỹ H, huyện T, tỉnh Đ, 02 lần:

- Lần thứ nhất: vào khoảng 19 giờ không nhớ ngày trong tháng 8/2018. D điện thoại cho Y hỏi mua 01 gói ma túy với giá 1.000.000 đồng thì Y đồng ý. D điều khiển xe mô tô một mình đến nhà Y đưa cho Y 1.000.000 đồng, nhận của Y một gói ma túy mang về sử dụng.

- Lần thứ hai: không nhớ ngày khoảng giữa tháng 8/2018 D điện thoại cho Y hỏi mua 01 tép ma túy với giá 300.000 đồng, thì Y đồng ý. D đến nhà Y giao cho Y 300.000 đồng, nhận gói ma túy mang về sử dụng.

Hai lần mua ma túy này D trực tiếp liên hệ với Y, giao tiền cho Y và nhận ma túy trực tiếp do Y giao.

2. Trần Hoàng T3, sinh năm 19XX, ngụ ấp X, xã Tân K, huyện T, tỉnh Đ, 04 lần:

- Lần thứ nhất: khoảng 22 giờ không nhớ ngày trong tháng 9/2018, mua của Y 01 tép ma túy với giá 400.000 đồng, đem về sử dụng.

- Lần thứ hai: khoảng 11 giờ không nhớ ngày trong 10/2018, mua 01 tép ma túy với giá 700.000 đồng, đem về sử dụng.

- Lần thứ ba: khoảng 19 giờ, ngày 14/10/2018 mua 01 tép ma túy với giá 400.000 đồng, đem về sử dụng.

- Lần thứ tư: khoảng 13 giờ, ngày 18/10/2018 mua 01 tép ma túy với giá 400.000 đồng, đem về sử dụng.

Bốn lần mua ma túy này T3 trực tiếp liên hệ với Y, giao tiền cho Y và nhận ma túy trực tiếp do Y giao.

3. Phạm Thế V, sinh năm 19XX, ngụ khóm X, thị trấn Mỹ A, huyện T, tỉnh Đ, 02 lần:

- Lần thứ nhất: vào khoảng 20 giờ ngày 13/9/2018, V nhắn tin cho Y hỏi mua 01 tép ma túy với giá 200.000 đồng thì Y đồng ý. V điều khiển xe mô tô một mình đến nhà Y giao cho Y 200.000 đồng, Y chỉ nơi cất giấu cho V lấy mang về sử dụng.

- Lần thứ hai: vào khoảng 21 giờ ngày 12/12/2018, V một mình đi bộ đến nhà Y gặp Y hỏi mua 01 tép ma túy với giá 300.000 đồng, thì Y đồng ý bán, V giao cho Y số tiền 300.000 đồng, nhận 01 tép ma túy đem về sử dụng.

Hai lần mua ma túy này V trực tiếp liên hệ với Y, giao tiền cho Y và nhận ma túy trực tiếp do Y giao.

4. Đinh Văn Q, sinh năm 2XXX, ngụ ấp X, xã Đốc Binh K, huyện T, tỉnh Đ khai, 02 lần:

- Lần thứ nhất: khoảng 21 giờ ngày 10/11/2018 Q điện thoại di động liên hệ với Y hỏi ma túy, Y đồng ý bán. Q điều khiển xe mô tô một mình đến nhà Y giao cho Y 400.000 đồng, nhận một tép ma túy do Y giao đem về sử dụng.

- Lần thứ hai: khoảng 23 giờ ngày 13/11/2018, Q rủ Võ Quốc T2 mua ma túy về sử dụng thì T2 đồng ý và đưa Q 200.000 đồng để mua ma túy. Q điện thoại cho Y hỏi mua 01 tép ma túy với giá 200.000 đồng, Y hẹn đến quán cà phê ở xã Mỹ A, huyện T, tỉnh Đ để giao ma túy. Q điều khiển xe mô tô của Q chở T2 đến quán cà phê ở xã Mỹ A (không nhớ địa chỉ cụ thể), T2 ngồi ngoài đợi, còn Q vào trong quán cà phê giao Y 200.000 đồng và nhận 01 tép ma túy về sử dụng cùng T2.

Hai lần mua ma túy này, một lần Q trực tiếp liên hệ với Y, giao tiền cho Y và nhận ma túy trực tiếp do Y giao tại nhà của Y; một lần đi mua ma túy của Y cùng với T2 và số tiền mua ma túy là của T2, địa điểm nhận ma túy là ở quán cà phê thuộc xã Mỹ A, huyện T, tỉnh Đ.

5. Lữ Tiến Đ1, sinh năm 19XX và Lê Huỳnh Đ2, sinh năm 19XX, cùng ngụ ấp X, xã Trường X, huyện T, tỉnh Đ, 02 lần:

- Lần thứ nhất: khoảng 20 giờ trong tháng 10/2018 Lữ Tiến Đ1 sử dụng điện thoại di động của Đ1 liên hệ với Y hỏi mua ma túy, thì Y đồng ý bán. Đ1 kêu Đ2 điều khiển xe mô tô của Đ1, chở Đ1 đến nhà Y khóm X, thị trấn Mỹ A, huyện T, tỉnh Đ để mua ma túy. Đến nhà của Y, Đ2 ở ngoài đợi, còn Đ1 vào trong nhà giao cho Y 300.000 đồng, nhận bạch ma túy đem về cùng Đ1 sử dụng.

- Lần thứ hai: khoảng 10 giờ ngày 03/11/2018, Đ2 và Đ1 đi đám cưới người quen ở gần nhà Đ2, sau đó rủ nhau sử dụng ma túy. Đ2 điều khiển xe mô tô

của Đ1, chở Đ1 đến nhà Y khóm X, thị trấn Mỹ A, huyện T, tỉnh Đ để mua ma túy. Đến nhà của Y, Đ2 ở ngoài đợi, còn Đ1 vào trong nhà giao cho Y 300.000 đồng, nhận bạch ma túy đem về cùng Đ1 sử dụng.

Hai lần mua ma túy này Đ1 trực tiếp liên hệ với Y, giao tiền cho Y và nhận ma túy trực tiếp do Y giao, còn Đ2 là người điều khiển xe mô tô chở Đ1 đến nhà Y.

6. Nguyễn Văn Nhựt T1 khai: khoảng 21 giờ ngày 03/11/2018, T1 điện thoại cho Y hỏi mua một gốc ma túy với giá 700.000 đồng, thì Y đồng ý bán. T1 một mình điều khiển xe mô tô đến nhà Y gặp Y giao cho Y số tiền 700.000 đồng, Y đưa cho T1 một gói thuốc lá hiệu Jet bên trong có 01 bạch ma túy. T1 nhận ma túy để vào túi quần, điều khiển xe về đến nhà thì bị lực lượng Công An bắt quả tang.

Ngoài lần bị bắt quả tang, trước đó T1 còn trực tiếp đến nhà của Y mua ma túy của Y 05 lần, cụ thể là:

- Lần thứ nhất: khoảng 13 giờ ngày 10/10/2018 mua của Y 02 tép ma túy với giá 400.000 đồng.

- Lần thứ hai: khoảng 19 giờ ngày 10/10/2018 mua 02 tép ma túy với giá 400.000 đồng, đưa cho Y 380.000 đồng còn thiếu lại 20.000 đồng.

- Lần thứ ba: khoảng 13 giờ ngày 20/10/2018 mua 02 tép ma túy với giá 600.000 đồng.

- Lần thứ tư: khoảng 02 giờ ngày 21/10/2018 mua 02 tép ma túy với giá 600.000 đồng.

- Lần thứ năm: khoảng 18 giờ ngày 25/10/2018 mua 01 tép với giá 500.000 đồng, đưa cho Y 450.000 đồng còn thiếu lại 50.000 đồng, đến nay chưa trả.

Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn Nhựt T1 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can xử lý bằng 01 vụ án khác.

Như vậy, bị cáo Phan Ngọc Y có hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn T4 và Lê Minh C một lần ma túy, số tiền nhận được 200.000 đồng; Nguyễn Văn D 02 lần, số tiền nhận được là 1.300.000 đồng; Trần Hoàng T3 04 lần, số tiền nhận được là 1.900.000 đồng; Phạm Thế V 02 lần, số tiền nhận được 500.000 đồng; Đinh Văn Q, 02 lần, số tiền nhận được là 600.000 đồng; Lữ Tiến Đ1 02 lần, số tiền nhận được là 600.000 đồng; Nguyễn Văn Nhựt T1 06 lần, số tiền nhận được là 2.430.000 đồng. Tổng số tiền Y nhận được từ việc bán trái phép chất ma túy là 7.530.000 đồng.

Bị cáo Phan Ngọc Y không thừa nhận hành vi bán ma túy cho T4, C, Nguyễn Văn D, Trần Hoàng T3, Phạm Thế V, Võ Quốc T2, Đinh Văn Q, Nguyễn Văn Nhựt T1, Lữ Tiến Đ1. Y khai nhận, vào ngày 07/8/2018 (âm lịch) có bán ma túy cho một người tên Đ3 ở Trường X (không rõ họ, tên và địa chỉ cụ thể) một tép ma túy với giá 200.000 đồng. Hình thức mua bán là Đ3 điện thoại cho Y hỏi mua một tép ma túy với giá 200.000 đồng Y đồng ý bán, đến 17 giờ 30 phút cùng ngày Đ3 điều khiển xe mô tô một mình đến nhà Y giao cho Y 200.000 đồng, Y để ma túy trong hộp bài tứ sắc, để dưới góc me keo trước cửa nhà, Y chỉ Đ3 đến lấy ma túy rồi điều khiển xe mô tô chạy đi. Đối với hai tép

ma túy Cơ quan Công an thu giữ trong quá trình khám xét tại nhà, bị cáo khai mua ở Campuchia đem về cất giấu nhằm mục đích để sử dụng. Nhưng quá trình xét nghiệm đối với bị cáo Y, kết quả xét nghiệm âm tính đối với bị cáo.

Tại Bản kết luận giám định số 73, ngày 23/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận:

- Tinh thể rắn chứa trong 01 bìch ni long màu trắng hàn kín, được niêm phong trong phong bì ghi ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 0,019 gam, loại Methamphetamine.

- Tinh thể rắn chứa trong 01 bìch ni long màu trắng hàn kín, được niêm phong trong phong bì ghi ký hiệu A2 gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 0,120 gam, loại Methamphetamine.

- Tinh thể rắn chứa trong 01 bìch ni long màu trắng hàn kín, được niêm phong trong phong bì ghi ký hiệu A3 gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 0,309 gam, loại Methamphetamine.

Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T thu giữ gồm:

- 01 bìch nylon màu trắng, hàn kín hai đầu, bên trong có chứa tinh thể màu trắng, được niêm phong trong phong bì, kí hiệu A1.

- 01 bìch nylon màu trắng, hàn kín hai đầu, bên trong có chứa tinh thể màu trắng, được niêm phong trong phong bì, kí hiệu A2.

- 01 bìch nylon màu trắng, hàn kín hai đầu, bên trong có chứa tinh thể màu trắng, được niêm phong trong phong bì, kí hiệu A3.

- Tiền Việt Nam 4.940.000 đồng trong túi quần sau bên trái của quần jean treo trên sào đồ của Phan Ngọc Y; 200.000 đồng thu giữ trong túi quần đang mặc của Phan Ngọc Y;

- 01 điện thoại di động màu đen hiệu Mobistar đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong của Phan Ngọc Y;

- 55 túi ni long màu trắng nhỏ, 03 túi ni long có nắp kẹp, 02 ống quẹt ga màu trắng và màu đỏ, 03 ống nhựa màu đen, 01 ống nhựa màu trắng sọc xanh, 03 cây kéo màu trắng bằng kim loại;

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 38/2019/HS-ST ngày 25/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện T đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Phan Ngọc Y phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phan Ngọc Y 09 (Chín) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án trừ đi thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/01/2019 đến ngày 28/01/2019.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 09 tháng 10 năm 2019, bị cáo Phan Ngọc Y có đơn kháng cáo kêu oan.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Phan Ngọc Y thay đổi nội dung kháng cáo là chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm: Hành vi của bị cáo Phan Ngọc Y bị Tòa án cấp sơ thẩm quy kết về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự

là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật. Sau khi án sơ thẩm tuyên, bị cáo kháng cáo kêu oan. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo là chỉ xin giảm nhẹ hình phạt và có cung cấp tình tiết mới gia đình bị cáo có công với Cách mạng, ông nội của bị cáo là liệt sĩ. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, mức hình phạt mà án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là hoàn toàn phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra và đã cân nhắc, xem xét về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo trong đó cũng đã áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Y, giữ nguyên phần quyết định của bản án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Phan Ngọc Y đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản nhận dạng, kết luận giám định, vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã đủ cơ sở xác định bị cáo đã trực tiếp thực hiện hành vi bán cho Lê Minh C và Nguyễn Văn T4 01 tép ma túy với giá 200.000 đồng tại nhà của bị cáo, thuộc số XX/1/C đường Gò T, khóm X, thị trấn Mỹ A, huyện T, tỉnh Đ, vào lúc chiều, tối ngày 19/01/2019. Thu giữ trong người của T4 01 bịch ni long màu trắng hàn kín chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng, theo kết luận giám định thì tinh thể rắn màu trắng này là chất ma túy, có khối lượng là 0,019 gam, loại Methamphetamine.

Ngoài ra, bị cáo còn bán cho D tổng cộng 02 lần, lần thứ nhất trong tháng 8/2018 (không biết ngày cụ thể) bán 01 gói ma túy với giá là 1.000.000 đồng và lần thứ hai trong tháng 8/2018 (không biết ngày cụ thể) bán 01 tép ma túy với giá 300.000 đồng, tại nhà của bị cáo số XX/1/C đường Gò T, khóm X, thị trấn Mỹ A, huyện T, tỉnh Đ; bán cho T3 tổng cộng 04 lần, lần thứ nhất trong tháng 9/2018 (không biết ngày cụ thể) bán 01 tép ma túy với giá là 400.000 đồng, lần thứ hai trong tháng 10/2018 (không biết ngày cụ thể) bán 01 tép ma túy với giá là 700.000 đồng, lần thứ ba vào ngày 14/10/2018 bán 01 tép ma túy với giá là 400.000 đồng và lần thứ tư vào ngày 18/10/2018 bán 01 tép ma túy với giá là 400.000 đồng, tại nhà của bị cáo địa chỉ như trên; bán cho V 02 lần, lần thứ nhất vào ngày 13/9/2018 bán 01 tép ma túy với giá là 200.000 đồng và lần thứ hai vào ngày 12/12/2018 bán 01 tép ma túy với giá là 300.000 đồng, tại nhà của bị cáo địa chỉ như trên; bán cho Q 02 lần, lần thứ nhất vào ngày 10/11/2018 bán 01 tép ma túy với giá là 400.000 đồng, tại nhà của bị cáo địa chỉ như trên và lần thứ hai vào ngày 13/11/2018 bán 01 tép ma túy với giá là 200.000 đồng, tại quán cà phê (không biết tên cụ thể) thuộc xã Mỹ A, huyện T; bán cho Đ1 02 lần, lần thứ nhất vào trong tháng 10/2018 (không biết ngày cụ thể) bán 01 tép ma túy với giá là 300.000 đồng và lần thứ hai vào ngày 03/11/2018 bán 01 tép ma túy với giá là

300.000 đồng, tại nhà của bị cáo địa chỉ như trên; bán cho T1 06 lần, lần thứ nhất vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 10/10/2018 bán 02 tép ma túy với giá là 400.000 đồng, lần thứ hai vào khoảng 19 giờ 00 ngày 10/10/2018 bán 02 tép ma túy với giá là 400.000 đồng nhưng T1 chỉ đưa cho bị cáo 380.000 đồng còn nợ lại 20.000 đồng, lần thứ ba vào ngày 20/10/2018 bán 02 tép ma túy với giá là 600.000 đồng, lần thứ tư vào ngày 21/10/2018 bán 02 tép ma túy với giá là 600.000 đồng và lần thứ năm vào ngày 25/10/2018 bán 01 tép ma túy với giá là 500.000 đồng nhưng T1 chỉ đưa cho bị cáo 450.000 đồng còn nợ lại 50.000 đồng, ngoài ra vào ngày 03/11/2018 bị cáo còn bán cho T1 01 bịch ma túy với giá 700.000 đồng đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của T1 thì Tòa án đã xét xử bằng bản án hình sự sơ thẩm số 12/2019/HS-ST ngày 22/5/2019. Các lần bán cho T1 tại nhà của bị cáo địa chỉ như trên.

Như vậy, tổng số tiền bị cáo thu được từ việc bán cho những người trên tổng cộng: 7.530.000 đồng.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi của bị cáo Y là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi của bị cáo là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác như: trộm cắp, cướp giật, ... làm gia tăng tệ nạn nghiện ngập ma túy trong xã hội, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, động cơ mục đích phạm tội là để tư lợi cá nhân.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Phan Ngọc Y về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật. Sau khi án sơ thẩm tuyên, bị cáo kháng cáo kêu oan. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thay đổi kháng cáo, xin giảm nhẹ hình phạt và có cung cấp tình tiết mới là gia đình bị cáo có công với Cách mạng, ông nội của bị cáo là liệt sĩ. Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và khẳng định án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là không oan sai gì đối với bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, mức hình phạt mà án sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo là không nặng, hoàn toàn phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra và đã cân nhắc, xem xét về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Cấp sơ thẩm đã xem xét tình tiết bị cáo là lao động chính trong gia đình đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là chưa đúng vì đây là căn cứ hoãn thi hành án hình sự. Do đó, không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Y, giữ y phần quyết định của bản án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo.

[4] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo Y là hoàn toàn có căn cứ và phù hợp pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo luật định.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Phan Ngọc Y. Giữ nguyên phần quyết định của bản án hình sự sơ thẩm về phần hình phạt.

Tuyên bố: Bị cáo Phan Ngọc Y phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phan Ngọc Y 09 (chín) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án trừ đi thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/01/2019 đến ngày 28/01/2019.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo Phan Ngọc Y phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC (Vụ GD-KT1);
- VKSND Tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- TAND-VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Cơ quan CSĐT CA huyện T;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA TA Tỉnh;
- Bị cáo, người liên quan;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án (M).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Lê Khắc Thịnh

